TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ DĨ AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 278/2022/HS-ST
Ngày 14-9-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Liễng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tô Văn Nhung.

2. Ông Nguyễn Đức Lợi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trung Hiếu, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa: Ông Trần Trọng An - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 248/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 269/2022/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Đỗ Ngọc H, sinh năm 1971, tại tỉnh Bình Thuận; thường trú: Số 139, đường số 6, khu phố 1, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: Lớp 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Đỗ Văn G, sinh năm 1943 (đã chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1945; vợ tên Nguyễn Thị Yến D, sinh năm 1970; có 01 con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Anh Lê Minh V (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Chị Hoàng Thị T, sinh năm 1993; thường trú: phường L, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của chị Trang: Ông Phan Vũ Thanh P, sinh năm 1986; thường trú: Số 72/1, ấp V, xã Đ, huyện T, tỉnh Bến Tre, là người đại diện theo ủy quyền. Vắng mặt.

- *Bị đơn dân sự*: Công ty Trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ D; trụ sở: G1, đường số 6, khu công nghiệp S, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn dân sự: Ông Võ Thành C, sinh năm 1974; thường trú: Số 218/317, đường V, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh – là Giám đốc. Có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Bà Võ Thị P, sinh năm 1969; thường trú: Xã V, huyện VL, tỉnh Quảng Trị.

Người đại diện hợp pháp của bà Phương: Ông Phan Vũ Thanh P, sinh năm 1986; thường trú: Số 72/1, ấp V, xã Đ, huyện T, tỉnh Bến Tre, là người đại diện theo ủy quyền. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Ngọc H có giấy phép lái xe ô tô hạng FC, số 790146962981, do Sở Giao Thông Vận Tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 19/04/2014, có giá trị đến ngày 19/09/2019 và là lái xe cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ D. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 09/05/2019, H điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 61C – 195.74, kéo theo Sơ mi Rơmooc biển số 51R – 212.01 lưu thông trên đường Mỹ Phước – Tân Vạn hướng từ cầu vượt đường sắt Mỹ Phước – Tân Vạn về hướng đường Nguyễn Thị Minh Khai. Khi H điều khiển xe ô tô đến trước cổng Công ty TNHH – TMDV D ở đường Mỹ Phước Tân Vạn, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương thì cho xe đỗ sát vào làn đường dành cho xe mô tô theo chiều đi của mình. Đến 11 giờ 45 phút cùng ngày, anh Lê Minh V điều khiển xe mô tô biển số 71C3 – 131.95 lưu thông cùng chiều đụng vào phía sau đuôi xe Sơ mi Rơmooc biển số 51R – 212.01 dẫn đến tai nạn giao thông. Hậu quả anh Lê Minh V chết vào ngày 13/05/2019.

Biên bản khám nghiệm hiện trường thể hiện như sau:

Đoạn đường hiện trường xảy ra tai nạn giao thông, đường thẳng, mặt đường rải nhựa, có giải phân cách bê tông giữa chia thành 02 chiều đường. Chiều đường hướng cầu sắt D về hướng đường Nguyễn Thị Minh Khai chia thành 03 làn đường; làn đường dành cho xe ô tô tải rộng 04m; làn đường dành cho xe ô tô con rộng 04m và làn đường dành cho xe mô tô rộng 3m40 (làn đường dành cho xe mô tô có vạch kẻ liền). Lấy mép bên phải chiều đường hướng cầu sắt đi về hướng đường Nguyễn Thị Minh Khai làm mép lề chuẩn đo vẽ:

- Xe đầu kéo biển số 61C – 195.74, kéo theo Sơ mi Rơmooc biển số 51R – 212.01, xe đứng yên, đầu xe quay về hướng Nguyễn Thị Minh Khai, trục bánh trước bên phải xe ô tô cách mép lề chuẩn 0m20; trục bánh sau bên phải cách mép lề chuẩn 0m20; trục bánh sau bên phải Sơ mi Rơmooc cách mép lề chuẩn là 0m20;

- Xe mô tô biển số 71C3 – 131.95, sau tai nạn xe dính vào đuôi xe Sơ mi Rơmooc, không ngã, trục bánh trước và trục bánh sau xe mô tô cách lề mép lề chuẩn 01m.

Căn cứ kết luận giám định pháp y tử thi số 33/2022/GĐPY ngày 11/01/2022 của Trung Tâm Pháp Y Sở Y Tế tỉnh Đồng Nai kết luận:

- Các dấu hiệu giám định:

* Chấn thương sọ não mức độ nặng, dập não, xuất huyết + phù não lan tỏa 02 bán cầu, có dấu hiệu chèn ép não, chết não lâm sàng:

+ Bệnh nhân hôn mê sâu, Glasgaw 3 điểm, thở máy qua nội khí quản;

+ Đồng tử 02 mắt 04mm, phản xạ ánh sáng (-);

+ Mất hết các phản xạ;

- Nguyên nhân tử vong: Chấn thương sọ não, lan tỏa mức độ nặng, không hồi phục sau cấp cứu, chết não lâm sàng dẫn đến tử vong.

Nguyên nhân tai nạn: Đỗ Ngọc H, điều khiển xe ô tô, đỗ xe chiếm phần đường dành cho xe mô tô, không đặt báo hiệu nguy hiểm ở phía trước và ở phía sau xe để người điều khiển phương tiện khác biết, đã vi phạm điểm d khoản 3 Điều 18 Luật giao thông đường bộ, lỗi chính gây tai nạn giao thông.

Căn cứ hồ sơ bệnh án của bị hại Lê Minh V kết quả xét nghiệm Ethanol là âm tính.

Quá trình tố tụng, đại diện hợp pháp của bị hại và những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì về Kết luận giám định số 33/2022/GĐPY ngày 11/01/2022 của Trung Tâm Pháp Y Sở Y Tế tỉnh Đồng Nai.

Tại cáo trạng số 270/CT – VKS ngày 22 tháng 8 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Đỗ Ngọc H về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Đỗ Ngọc H từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng.

Trách nhiệm dân sự: Các bên đã thỏa thuận bồi thường xong, do đó trách nhiệm dân sự Viện kiểm sát không đề nghị xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Ngọc H không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, trong phần nói lời sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình tố tụng,

bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên căn cứ vào lời khai của các đương sự tại cơ quan điều tra về trách nhiệm dân sự các bên thỏa thuận giải quyết xong và không còn yêu cầu gì khác. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung: Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, có đủ cơ sở xác định: Vào lúc 11 giờ 45 phút ngày 19/5/2019, tại đoạn đường Mỹ Phước Tân Vạn, trước cổng Công ty TNHH – TMDV D ở đường Mỹ Phước Tân Vạn, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương, bị cáo Đỗ Ngọc H đã có hành vi điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 61C – 195.74, kéo theo Sơ mi Rơmooc biển số 51R – 212.01 đậu xe chiếm phần đường dành cho xe mô tô, không đặt biển báo hiệu nguy hiểm ở phía trước và ở phía sau xe để người điều khiển phương tiện khác biết làm cho bị hại Lê Minh Vương điều khiển xe mô tô biển số 71C3 – 131.95 lưu thông cùng chiều đụng vào phía sau đuôi xe Sơ mi Rơmooc biển số 51R – 212.01 dẫn đến tai nạn giao thông, hậu quả anh Lê Minh V tử vong. Hành vi của bị cáo vi phạm vào điểm d khoản 3 Điều 18 Luật giao thông đường bộ đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 270/CT – VKS ngày 22 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện tuy là lỗi vô ý nhưng nghiêm trọng đã xâm phạm an toàn công cộng, ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ gây nguy hiểm đến sức khỏe, tính mạng của người tham gia giao thông. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; bị cáo và bị đơn dân sự đã bồi thường chi phí mai táng, tổn thất tinh thần cho đại diện hợp pháp của bị hại. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo là người lao động có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[7] Trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo, đại diện hợp pháp của bị đơn dân sự và đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong,

đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không còn yêu cầu gì nữa nên trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét.

[8] Xét bị cáo phạm tội nghiêm trọng nhưng là lỗi vô ý, sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã khắc phục thiệt hại, thăm hỏi đối với gia đình bị hại. Bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Kể từ khi được áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú bị cáo luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật của Nhà nước và địa phương. Bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo tạo điều kiện cho bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú cũng không ảnh hưởng đến việc phòng chống tội phạm tại địa phương. Hủy bỏ lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân thành phố D đối với bị cáo.

[9] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát thành phố D đề nghị áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[10] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Ngọc H phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Xử phạt bị cáo Đỗ Ngọc H 01 (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo về cho Ủy ban nhân dân phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người đang chấp hành thời gian thử thách thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Người được hưởng án treo phải thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hủy bỏ lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương đối với các bị cáo.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Đỗ Ngọc H phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo và bị đơn dân sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:
- Bị cáo (01);
- VKSND thành phố D (01);
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- Công an thành phố D (01);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (01);
- Chi cục THADS thành phố Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PV 06 CA tỉnh BD (01);
- UBND nơi cư trú của bị cáo (01);
- Người tham gia tố tụng (03);
- Lưu: VT, HSVA (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Liễng